

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình đào tạo chuyên khoa
Kỹ thuật Xét nghiệm Y học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HOÁ

Căn cứ Quyết định số 2965/QĐ-CT, ngày 21/09/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về tổ chức bộ máy của Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá;

Căn cứ Thông tư số 22/2013/TT- BYT, ngày 09 tháng 08 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế.

Căn cứ quyết định số 492/QĐ- BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc cấp Mã chứng nhận đào tạo liên tục cho Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá;

Xét đề nghị của Trường ban Đào tạo theo nhu cầu xã hội và Trường các Bộ môn trong Nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Chương trình đào tạo chuyên khoa Kỹ thuật Xét nghiệm Y học.

Điều 2. Chương trình đào tạo chuyên khoa Kỹ thuật Xét nghiệm Y học chính thức được thực hiện ở Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá từ năm học 2018 - 2019.

Điều 3. Các Bộ môn có nhiệm vụ tổ chức biên soạn tài liệu giảng dạy, kế hoạch bài giảng đảm bảo chất lượng đào tạo.

Điều 4. Các Phòng Quản lý Đào tạo, Ban đào tạo theo nhu cầu xã hội, các Phòng, Ban, Bộ môn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Lưu ĐT, TCHC.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

ThS.BSCKII. Lê Thị Hương

Thanh Hóa, ngày tháng 12 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHUYÊN KHOA KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

Tên chương trình: Chuyên khoa Kỹ thuật Xét nghiệm Y học
Thời gian đào tạo: 6 tháng
Ngành đào tạo: Chuyên khoa Kỹ thuật Xét nghiệm Y học
Loại hình đào tạo: Tập trung
Đối tượng đào tạo: Tốt nghiệp Trung cấp trở lên khối ngành sức khỏe
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDYT ngày tháng năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá)

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Đào tạo trình độ chuyên khoa Kỹ thuật Xét nghiệm Y học có kiến thức, kỹ năng chuyên ngành cơ bản để thực hiện kỹ thuật xét nghiệm thuộc các lĩnh vực: vi sinh, ký sinh trùng, hoá sinh, huyết học ở cấp xã, huyện; có tác phong thận trọng, chính xác; đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về kiến thức

- Nêu được đặc điểm hình thái và chỉ số bình thường của các tế bào máu ngoại vi.
- Nêu được giá trị bình thường của các chỉ số hóa sinh máu và nước tiểu.
- Nêu được đặc điểm hình thể, tính chất bắt màu, đường lây, khả năng gây bệnh, biện pháp phòng các tác nhân gây bệnh thường gặp.
- Nêu được các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm và phương pháp xử trí tai nạn rủi ro nghề nghiệp.

2.2. Về kỹ năng

- Làm được các xét nghiệm cơ bản huyết học, hoá sinh, vi sinh, ký sinh trùng tại tuyến y tế cơ sở.
- Sử dụng và bảo quản được các trang thiết bị, hoá chất, sinh phẩm chuyên dụng trong phòng xét nghiệm cơ sở.
- Pha chế được một số dung dịch thuốc nhuộm, thuốc thử; phục vụ cho công tác xét nghiệm.

- Tham gia xét nghiệm chẩn đoán sớm các bệnh dịch tại địa phương bằng test nhanh.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Thực hiện cẩn thận, chính xác các kỹ thuật xét nghiệm cơ bản.

- Tận tụy với sự nghiệp bảo vệ sức khỏe nhân dân; ân cần, cảm thông, hết lòng phục vụ người bệnh.

- Trung thực, khách quan, thận trọng trong thực hiện các công việc chuyên môn.

- Khiêm tốn học tập, hợp tác tốt với đồng nghiệp.

II. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo theo thiết kế

- Khối lượng kiến thức: tổng số 414 tiết

Trong đó:

+ 100 tiết dạy lý thuyết và tích hợp gồm 4 phân môn: Huyết học (35 tiết); Hóa sinh (35 tiết); Vi sinh (15 tiết); Ký sinh trùng (15 tiết).

+ 304 tiết thực hành và lâm sàng: 64 tiết được thực hiện ở labo thực hành tại Bộ môn và 240 tiết tại Bệnh viện; Huyết học (Labo 16 - Lâm sàng: 80 tiết); Hóa sinh (Labo 16 - Lâm sàng: 60 tiết); Vi sinh (Labo 16 - Lâm sàng: 40 tiết); Ký sinh trùng (Labo 16 - Lâm sàng: 60 tiết).

+ Kiểm tra: 10 tiết

- Thời gian đào tạo: 6 tháng

2. Nội dung chương trình:

Mã MH/MD	Môn học/mô đun	Thời gian học tập (giờ)				
		Tổng số	Lý thuyết	Tích hợp	Thực hành (Labo/LS)	Thi/Kiểm tra
MH 01	Huyết học	134	3	32	96	3
MH 02	Hóa sinh	114	20	15	76	3
MH 03	Vi sinh Y học	73		15	56	2
MH 04	Ký sinh trùng	93		15	76	2
	Cộng	414	23	77	304	10

Môn học 1: HUYẾT HỌC

Số ĐVHT: 4 Số tiết: 134 Lý thuyết: 3 Tích hợp: 32

Thực hành/Lâm sàng: 16/80

A. PHẦN LÝ THUYẾT VÀ TÍCH HỢP

Mục tiêu:

1. Nêu được hình thái, chức năng và các chỉ số bình thường của các tế bào máu ngoại vi.
2. Kể được tên kháng nguyên, kháng thể hệ nhóm máu ABO, Rh.
3. Chuẩn bị được các dụng cụ, hoá chất để xét nghiệm huyết học.
4. Lấy được bệnh phẩm xét nghiệm; vận hành được máy và thực hiện được những kỹ thuật xét nghiệm cơ bản về huyết học.
5. Ghi và trả kết quả xét nghiệm đúng quy định.

TT	Tên bài	TS ĐV HT	Lý thuyết		Tích hợp		Thực hành Labo	
			ĐV HT	Số tiết	ĐV HT	Số tiết	ĐV HT	Số tiết
1	Đại cương về quá trình sinh máu			1				
2	Dòng hồng cầu					4		
3	Dòng bạch cầu					4		
4	Dòng tiểu cầu					4		
5	Kỹ thuật lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm huyết học					4		1
6	Hệ nhóm máu ABO, Rh.					4		2
7	Kỹ thuật xét nghiệm máu đông, máu chảy và co cục máu.					2		2
8	Sử dụng, đọc kết quả và bảo quản máy huyết học 18 thông số.					8		2
9	Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm và biện pháp xử trí tai nạn rủi ro nghề nghiệp.			2		2		2

10	Kỹ thuật kéo lam, nhuộm và quan sát hình thể tế bào máu ngoại vi.							2
11	Kỹ thuật định công thức bạch cầu.							2
12	Kỹ thuật đo tốc độ máu lắng.							1
13	Nhận xét và trả lời kết quả xét nghiệm tế bào.							2
	Tổng cộng	4	0	3		32		16

B. PHẦN THỰC TẬP TẠI BỆNH VIỆN (4 tuần: 80 tiết)

MỤC TIÊU

1. Chuẩn bị đúng đủ dụng cụ, hóa chất làm xét nghiệm
2. Lấy được bệnh phẩm xét nghiệm.
3. Làm được các xét nghiệm thông thường.
4. Biết cách sử dụng các trang bị thiết bị máy móc xét nghiệm.
5. Nhận xét được kết quả xét nghiệm là đúng hay sai, biện luận nguyên nhân gây sai kết quả.
6. Ghi kết quả xét nghiệm vào sổ và trả kết quả xét nghiệm đúng thời gian quy định.

NỘI DUNG

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	
		Kiến tập	Tự làm
1.	Kỹ thuật tiếp nhận bệnh phẩm huyết học	2	2
2.	Kỹ thuật lấy máu làm tiêu bản nhuộm	1	2
3.	Kỹ thuật đếm số lượng hồng cầu	1	2
4.	Kỹ thuật đếm số lượng bạch cầu	1	2
5.	Kỹ thuật đếm số lượng tiểu cầu	1	2
6.	Kỹ thuật đếm phân loại bạch cầu	1	2
7.	Kỹ thuật đo tốc độ lắng máu	1	2
8.	Kỹ thuật sử dụng máy huyết học tự động	2	2

9.	Kỹ thuật làm các xét nghiệm thời gian máu chảy máu đông, co cục máu	1	2
10.	Kỹ thuật định nhóm máu hệ ABO, Rh	1	2
11.	Kỹ thuật thử phản ứng chéo	1	2
12.	Nhận xét và trả lời kết quả xét nghiệm tế bào	2	2

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

Phương pháp dạy - học:

- Tích hợp: Thuyết trình máy chiếu, làm thao tác mẫu.
- Thực hành: Chia nhóm hướng dẫn.
- Thực tập tại phòng khám: Sinh viên thực tập tại khoa xét nghiệm của phòng khám nhà trường; thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm dưới sự hướng dẫn, giám sát, giúp đỡ của giáo viên Nhà trường.

Phương pháp đánh giá:

- Kiểm tra sau mỗi đơn vị học trình.
- Thi kết thúc học phần: Bài thi viết, sử dụng câu hỏi thi truyền thống kết hợp câu hỏi trắc nghiệm hoặc thi vấn đáp hoặc thi trắc nghiệm trên máy; Kỹ thuật thực hành được làm tròn đến phần nguyên.

Môn học 2: HÓA SINH

Số ĐVHT: 4 Số tiết: 114 Lý thuyết: 20 Tích hợp: 15

Thực hành/ Lâm
sàng: 16/60

A. PHẦN LÝ THUYẾT VÀ TÍCH HỢP

Mục tiêu:

1. Trình bày được các khái niệm cơ bản về hóa sinh.
2. Trình bày được quá trình chuyển hóa chính của Protid, Lipid, Glucid.
3. Chuẩn bị được các dụng cụ, hoá chất để thực hiện các xét nghiệm hóa sinh.
4. Lấy được bệnh phẩm xét nghiệm; vận hành được máy và thực hiện được những kỹ thuật xét nghiệm cơ bản về hóa sinh.
5. Ghi và trả kết quả xét nghiệm đúng quy định.

TT	Tên bài	TS ĐV HT	Lý thuyết		Tích hợp		Thực hành/ Labo	
			ĐV HT	Số tiết	ĐV HT	Số tiết	ĐV HT	Số tiết
1	Đại cương về hóa sinh, thành phần các chất			2				
2	Enzyme và vai trò của enzyme.			2				
3	Chuyển hóa chung của các chất			2				
4	Hóa học và chuyển hóa Glucid			2				
5	Hóa học và chuyển hóa lipid			2				
6	Hóa học và chuyển hóa Protid			2				
7	Hóa sinh gan mật			2				
8	Hóa sinh thận			2				
9	Hóa sinh nước tiểu			2				
10	Hóa sinh máu.			2				
11	Sử dụng và bảo quản máy sinh hóa.					1		1
12	Kỹ thuật định lượng Glucose trong huyết thanh					2		1
13	Kỹ thuật định lượng urê, creatinine trong huyết thanh					2		2

14	Kỹ thuật định lượng bilirubin toàn phần, trực tiếp trong huyết thanh.					1		2
15	Định lượng acid uric, protein trong huyết thanh.					1		2
16	Kỹ thuật định lượng cholesterol, triglyceride trong huyết thanh.					2		2
17	Kỹ thuật đo hoạt độ SGOT, SGPT trong huyết thanh.					2		2
18	Kỹ thuật đo hoạt độ amylase trong huyết thanh.					1		1
19	Kỹ thuật xét nghiệm nước tiểu					1		1
20	Kỹ thuật xét nghiệm protein trong nước tiểu					1		1
21	Kỹ thuật soi căn tìm tế bào, tinh thể trong nước tiểu.					1		1
	Tổng cộng	4	1	20	1	15	2	16

B. PHẦN THỰC TẬP TẠI BỆNH VIỆN (3 tuần: 60 Tiết)

- Chuẩn bị đúng đủ dụng cụ, hóa chất làm xét nghiệm
- Lấy được bệnh phẩm xét nghiệm.
- Làm được các xét nghiệm thông thường.
- Biết cách sử dụng các trang bị thiết bị máy móc xét nghiệm.
- Nhận xét được kết quả xét nghiệm là đúng hay sai, biện luận nguyên nhân gây sai kết quả.
- Ghi kết quả xét nghiệm vào sổ và trả kết quả xét nghiệm đúng thời gian quy định.

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	
		Kiến tập	Tự làm
1.	Kỹ thuật xét nghiệm protein niệu	5	2
2.	Kỹ thuật xét nghiệm đường niệu	3	5
3.	Kỹ thuật xác định huyết sắc tố trong nước tiểu	2	4

4.	Kỹ thuật xét nghiệm tìm tế bào và tinh thể trong nước tiểu.	3	6
5.	Kỹ thuật định lượng glucose máu bằng phương pháp so màu.	2	4
6.	Kỹ thuật xét nghiệm tìm máu trong nước tiểu	2	4
7.	Kỹ thuật định lượng Transaminase (SGOT và SGPT)	2	4
8.	Kỹ thuật định lượng Bilirubin trong máu.	2	4
9.	Kỹ thuật định lượng protein toàn phần trong huyết thanh.và phản ứng Rivalta.	2	4
10.	Kỹ thuật định lượng Cholesterol toàn phần trong huyết thanh.	2	4
11.	Kỹ thuật định lượng tryglycerid trong huyết thanh	2	4
12.	Kỹ thuật định lượng Creatinin trong huyết thanh và nước tiểu.	2	4
13.	Kỹ thuật định lượng urê trong máu và trong nước tiểu.	2	4
14.	Kỹ thuật định lượng Amylase trong huyết thanh và nước tiểu.	2	42

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

Phương pháp dạy - học

- Tích hợp: Thuyết trình máy chiếu, làm thao tác mẫu.
- Thực hành: Chia nhóm hướng dẫn.
- Thực tập tại phòng khám: Sinh viên thực tập tại khoa xét nghiệm của phòng khám nhà trường; thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm dưới sự hướng dẫn, giám sát, giúp đỡ của giáo viên Nhà trường.

Phương pháp đánh giá

- Kiểm tra sau mỗi đơn vị học trình.
- Thi kết thúc học phần: Bài thi viết, sử dụng câu hỏi thi truyền thống kết hợp câu hỏi trắc nghiệm hoặc thi vấn đáp hoặc thi trắc nghiệm trên máy, Kỹ thuật thực hành được làm tròn đến phần nguyên.

Môn học 3: VI SINH Y HỌC

Số ĐVHT: 2

Số tiết: 73

Tích hợp: 15

Thực hành/Lâm sàng:
16/40

A. PHẦN LÝ THUYẾT VÀ TÍCH HỢP

Mục tiêu:

1. Nêu được đặc điểm hình thái, tính chất bắt màu, khả năng gây bệnh, các phương pháp chẩn đoán và biện pháp phòng bệnh đối với một số vi khuẩn gây bệnh thường gặp.
2. Chuẩn bị được các dụng cụ, hoá chất để thực hiện các xét nghiệm vi sinh.
3. Lấy được bệnh phẩm xét nghiệm; thao tác đúng các bước chẩn đoán tác nhân gây bệnh bằng test nhanh.
4. Tiến hành được kỹ thuật và đọc được kết quả trên tiêu bản soi tươi, nhuộm Gram.
5. Ghi và trả kết quả xét nghiệm đúng quy định.

TT	Tên bài	TSD VHT	Lý thuyết		Tích hợp		Thực hành	
			ĐV HT	Số tiết	ĐV HT	Số tiết	ĐV HT	Số tiết
1	Sử dụng và và quản kính hiển vi quang học.					2		
2	Phương pháp lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm vi sinh.					2		2
3	Kỹ thuật soi tươi mẫu bệnh phẩm xét nghiệm vi sinh.					2		2
4	Các loại vi khuẩn gây bệnh thường gặp.					2		2
5	Kỹ thuật kháng sinh đồ.					2		
6	Nguyên lý, cách sử dụng test nhanh trong chẩn đoán Vi sinh Y học.					2		2
7	Khử khuẩn, tiết khuẩn trong phòng xét nghiệm.					1		2
8	Pha chế thuốc nhuộm Gram, Ziehl-neelsen.					1		2
9	Kỹ thuật nhuộm Gram, Ziehl-neelsen và quan sát hình thể vi khuẩn.					1		2

10	Nhận định kết quả xét nghiệm vi sinh.							2
	Tổng cộng	2			1	15	1	16

B. PHẦN THỰC TẬP TẠI BỆNH VIỆN (2 tuần: 40 tiết)

- Chuẩn bị đúng đủ dụng cụ, hóa chất làm xét nghiệm
- Lấy được bệnh phẩm xét nghiệm.
- Làm được các xét nghiệm thông thường.
- Biết cách sử dụng các trang bị thiết bị máy móc xét nghiệm.
- Nhận xét được kết quả xét nghiệm là đúng hay sai, biện luận nguyên nhân gây sai kết quả.
- Ghi kết quả xét nghiệm vào sổ và trả kết quả xét nghiệm đúng thời gian quy định.

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	
		Kiến tập	Tự làm
1.	Pha chế thuốc nhuộm gram	2	2
2.	Kỹ thuật lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm vi sinh	2	2
3.	Kỹ thuật nhuộm gram và quan sát hình thể vi khuẩn	2	4
4.	Pha chế thuốc nhuộm Zichl-Neelsen	2	4
5.	Kỹ thuật nhuộm Zichl-Neelsen và quan sát hình thể vi khuẩn kháng cồn acid	2	4
6.	Kỹ thuật soi tươi	2	4
7.	Kỹ thuật sử dụng test nhanh trong chẩn đoán Vi sinh Y học.	2	4
8.	Khử khuẩn, tiệt khuẩn trong phòng xét nghiệm.	2	4

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

Phương pháp dạy - học

- Tích hợp: Thuyết trình máy chiếu, làm thao tác mẫu.
- Thực hành: Chia nhóm hướng dẫn.

- Thực tập tại phòng khám: Sinh viên thực tập tại khoa xét nghiệm của phòng khám nhà trường; thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm dưới sự hướng dẫn, giám sát, giúp đỡ của giáo viên Nhà trường.

Phương pháp đánh giá

- Kiểm tra sau mỗi đơn vị học trình.

- Thi kết thúc học phần: Bài thi viết, sử dụng câu hỏi thi truyền thống kết hợp câu hỏi trắc nghiệm hoặc thi vấn đáp hoặc thi trắc nghiệm trên máy, Kỹ thuật thực hành được làm tròn đến phần nguyên.

Môn học 4: KÝ SINH TRÙNG**Số ĐVHT: 2****Số tiết: 93****Tích hợp: 15****Thực hành/Lâm sàng:
16/60****A. PHẦN LÝ THUYẾT VÀ TÍCH HỢP****Mục tiêu**

1. Nêu được đặc điểm sinh thái, tác hại và biện pháp phòng chống các bệnh ký sinh trùng thường gặp.
2. Chuẩn bị được các dụng cụ, hoá chất để thực hiện các xét nghiệm; lấy được bệnh phẩm xét nghiệm tìm ký sinh trùng.
3. Thực hiện được kỹ thuật cơ bản để tìm ký sinh trùng gây bệnh thường gặp.
4. Ghi và trả kết quả xét nghiệm đúng quy định.

TT	Tên bài	TSD VHT	Tích hợp		Thực hành Labo	
			ĐV HT	Số tiết	ĐV HT	Số tiết
1	Phương pháp lấy bệnh phẩm xét nghiệm ký sinh trùng			2		2
2	Kỹ thuật pha chế thuốc nhuộm Giêm sa					2
3	Kỹ thuật làm tiêu bản và nhận dạng ký sinh trùng sốt rét			2		2
5	Kỹ thuật xét nghiệm phân và nhận dạng trứng giun sán			4		4
6	Kỹ thuật xét nghiệm tìm và nhận dạng đơn bào.			2		2
7	Kỹ thuật xét nghiệm tìm và nhận dạng nấm gây bệnh thường gặp			3		2
8	Nhận định kết quả xét nghiệm ký sinh trùng			2		2
	Tổng cộng	2	1	15	1	16

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN**Phương pháp dạy - học:**

- Tích hợp: Thuyết trình máy chiếu, làm thao tác mẫu.
- Thực hành: Chia nhóm hướng dẫn.
- Thực tập tại phòng khám: Sinh viên thực tập tại khoa xét nghiệm của phòng khám nhà trường; thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm dưới sự hướng dẫn, giám sát, giúp đỡ của giáo viên Nhà trường.

Phương pháp đánh giá:

- Kiểm tra sau mỗi đơn vị học trình.
- Thi kết thúc học phần: Bài thi viết, sử dụng câu hỏi thi truyền thống kết

hợp câu hỏi trắc nghiệm hoặc thi vấn đáp hoặc thi trắc nghiệm trên máy, Kỹ thuật thực hành được làm tròn đến phần nguyên.

B. PHẦN THỰC TẬP TẠI BỆNH VIỆN (3 tuần: 60 tiết)

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	
		Kiến tập	Tự làm
1.	Các phương pháp lấy bệnh phẩm và bảo quản trong phòng xét nghiệm ký sinh trùng	2	4
2.	Kỹ thuật xét nghiệm phân trực tiếp	2	4
3.	Kỹ thuật xét nghiệm phân Willis	2	4
4.	Kỹ thuật xét nghiệm phân bằng phương pháp Kato - Katz	2	4
5.	Quan sát hình thể các loại trứng giun, sán thường gặp	2	4
6.	Kỹ thuật pha thuốc nhuộm và nhuộm thường quy lam máu	2	4
7.	Quan sát hình thể ký sinh trùng sốt rét trên tiêu bản mẫu	2	4
8.	Quan sát đơn bào đường ruột trên tiêu bản mẫu	2	4
9.	Soi tươi tìm Trichomonas	2	4
10.	Kỹ thuật xét nghiệm nấm trực tiếp	2	4
11.	Kỹ thuật nhuộm, soi nấm	2	4

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình

- Chương trình đào tạo chuyên khoa Kỹ thuật Xét nghiệm Y học được xây dựng theo Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH, ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động thương binh và Xã hội Quy định về đào tạo trình độ sơ cấp.

- Chương trình được áp dụng tại trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá bắt đầu từ năm học 2018-2019.

- Chương trình gồm 23 giờ lý thuyết, 77 giờ tích hợp, 304 giờ thực hành, kiểm tra 10 tiết được thực hiện trong 6 tháng học tập trung. Khối lượng kiến thức: tổng số 414 tiết.

2. Phương pháp dạy/học

- Coi trọng việc phát huy tính tự chủ trong học tập của học sinh
- Tăng cường các phương tiện nghe, nhìn, phương pháp dạy học tích cực.
- Đảm bảo tài liệu dạy học và tài liệu tham khảo, điều kiện phương tiện truy cập thông tin qua mạng internet...

- Tăng cường hiệu quả dạy học thực tập, thực hành bệnh viện, theo phương thức thực hành theo năng lực thực hiện, tăng cường vai trò của giáo viên hướng dẫn tạo điều kiện cho học sinh thực hành nhằm nâng cao tính chủ động trong thực hành của học sinh trong rèn luyện phương pháp, kỹ năng nghề nghiệp, gắn việc học tập với thực tiễn nghề nghiệp.

- Trong quá trình thực hành nghề nghiệp giảng viên Nhà trường phối hợp chặt chẽ với giảng viên hướng dẫn của các cơ sở y tế để thực hiện lượng giá, đánh giá, thi kết thúc học phần theo quy định của Bộ Lao động Thương binh & Xã hội.

3. Thi hết môn và thi tốt nghiệp

Áp dụng theo theo Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH, ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động thương binh và Xã hội Quy định về đào tạo trình độ sơ cấp.

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2018
KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ThS.BSCKII. Lê Thị Hương